

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Tuần thứ 40 năm 2025 (Từ ngày 29/9/2025 đến ngày 05/10/2025)

Kính gửi:

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 40/2025, bao gồm các nội dung như sau:

1. Mục tiêu

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế.

2. Dự báo nhu cầu phụ tải

2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 40:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	132,7	134,2	138,6	141,2	134,3	135,5	124,4	141,2
P_{\min} [MW]	88,2	88,6	89,6	90,7	89,4	87,6	85,7	85,7
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,574	2,681	2,807	2,877	2,712	2,741	2,670	19,061

2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 41:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	134,8	136,7	140,3	144,2	137,5	138,6	128,6	144,2
P_{\min} [MW]	87,8	88,1	91,7	93,8	90,4	88,4	86,7	86,7
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,572	2,812	2,925	2,943	2,853	2,874	2,658	19,637

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành: Không có.

4. Kết dây cơ bản lưới điện:

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt:

+ Ngày 30/9/2025:

➤ Từ 6 giờ 15 đến 17 giờ 45: Chuyển tải sau LBS 477NS/60A tuyến 477NS sang nhận điện tuyến 476TC (khép vòng kín).

+ Ngày 01/10/2025:

➤ Từ 6 giờ 45 đến 17 giờ 45: Chuyển tải sau REC 473NS/73 tuyến 473NS sang nhận điện tuyến 472NS (khép vòng kín).

+ Ngày 02/10/2025:

➤ Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 15: Chuyển tải sau LBS 474NH/125/B60 tuyến 479NH sang nhận điện tuyến 472NH (khép vòng kín).

+ Ngày 05/10/2025:

➤ Từ 6 giờ 30 đến 17 giờ 45: Chuyển tải sau REC 473NS/113/01 tuyến 473NS sang nhận điện tuyến 472NS (khép vòng kín).

➤ Từ 7 giờ 35 đến 17 giờ 30: Chuyển tải sau DS 473NS-1/112 tuyến 473NS sang nhận điện tuyến 472NS.

5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 40/2025 không có công tác lưới 110kV và 37 công tác lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Thí nghiệm, kiểm định định kỳ; xử lý tồn tại, khiếm khuyết; thay thế thiết bị; vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,.....

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,092MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 40/2025 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	893.896
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	789.662
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	695.659
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	1.556.961
Tân Mỹ	10,0	10,0	1.042.386

Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATLĐCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

Nơi nhận:

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Tiên

PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-ĐĐ ngày 26/9/2025)

Phụ lục I.

Tổng kết tình hình vận hành tuần 38/2025

Trong tuần tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải.

1. Phụ tải và nguồn điện:

1.1. Phụ tải:

HTĐ	Tuần		Tuần 38/37 [%]
	38/2025	37/2025	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	19,061	18,257	104,4
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,723	2,608	104,4
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,877	2,899	99,2
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,574	2,303	111,7
P_{max} [MW]	138,05	142,31	97,0
P_{min} [MW]	121,26	124,11	97,7

Lũy kế sản lượng của KhoPC tính đến ngày 21/9/2025:

A [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Phụ tải KHoPC	715,269	686,058	104,26

1.2. Nguồn điện:

a) Công suất, sản lượng nguồn điện

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 38/37 [%]	
	38/2025		37/2025		P_{max}	A
	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]		
Hệ thống	132,1	4,160	133,8	3,140	98,75	132,48
NMTĐ thuộc điều khiển	42,4	4,992	41,6	5,096	101,90	97,95
ĐMTMN	243,8	9,909	249,1	10,021	97,86	98,89
Tổng	138,1	19,061	142,3	18,257	97,01	104,40

b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 21/9/2025:

Sản lượng [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Hệ thống	136,456	163,409	83,51
NMTĐ thuộc điều khiển	162,626	102,181	159,16
ĐMTMN	416,186	420,468	98,98
Tổng	715,269	686,058	104,26

2. Tình hình vận hành lưới điện:

2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Không xảy ra sự cố.
- Lưới điện 22kV: Xảy ra 05 vụ sự cố kéo dài.

2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Idịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	153	48,4
2	T2 Tháp Chàm	63	316	163	51,6
3	T1 Ninh Hải	40	201	125	62,2
4	T2 Ninh Hải	25	126	48	38,1
5	T1 Ninh Phước	40	201	136	67,7
6	T2 Ninh Phước	25	126	67	53,2
7	T1 Ninh Sơn	25	126	115	91,3
8	T2 Ninh Sơn	25	126	107	84,9
9	T1 KCN Du Long	40	201	66	32,8
10	T2 KCN Du Long	40	201	22	10,9
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	76	60,3

2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471TC	-8,4	4,4	472TC	-8,5	10,1	471NS	-3,7	7,4	471DL	-13,7	9,0
473TC	7,2	8,6	474TC	-7,5	4,0	473NS	-5,3	2,5	478DL	4,2	3,7
475TC	7,4	9,4	476TC	-11,0	5,2	475NS	2,3	3,8			
477TC	-15,5	1,0	478TC	8,2	10,2	472NS	6,7	11,0			
479TC	-9,5	0,4									
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471NH	1,7	2,0	471NP	-11,2	0,6	472NP	-7,5	0,8	471NT1	-7,2	4,1
473NH	-14,2	8,0	473NP	-7,5	10,0	474NP	0,0	0,0	473NT1	-10,0	8,0
477NH	-9,5	3,5	475NP	7,1	6,4	476NP	0,0	0,0	477NT1	1,7	1,9
479NH	9,5	12,0	477NP	-5,4	3,6	478NP	-6,3	2,4			
472NH	6,8	9,0									
476NH	-2,9	1,0									

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.4. Chất lượng điện áp: Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

3. Tình hình mang tải cao tuần

Đường dây:

TT	Đường dây	I _{định mức} [A]	I _{thực tế} [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Đường dây 110kV:					
1	174/NMĐMT CMX - 175/NMTĐ Đa Nhim	405	396	98	Nguồn điện phát cao
2	171/NMTĐ Hạ Sông Pha 1 - 173/NMTĐ Đa Nhim	459	444	97	Nguồn điện phát cao
3	172/T110 Ninh Sơn - 172/NMTĐ Hạ Sông Pha 1	510	466	91	Nguồn điện phát cao
4	174/T220 Tháp Chàm 2 - 171/T110 Tháp Chàm	710	637	89	Nguồn điện phát cao
5	175/Trạm cắt 110kV Hậu Sanh - 172/NMĐG Chính Thắng	710	604	85	Nguồn điện phát cao

Máy biến áp:

TT	Trạm biến áp	MBA	I _{định mức} [MVA]	I _{thực tế} [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Trạm biến áp 110kV:						
1	T110 Ninh Sơn	T1	126	116	92	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao
2	T110 Ninh Sơn	T2	126	108	86	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao

Phụ lục II.

Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 40/2025

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P _{đặt}	29/09/2025	30/09/2025	01/10/2025	02/10/2025	03/10/2025	04/10/2025	05/10/2025
00:30	46,2	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9
01:00	46,2	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9
01:30	46,2	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9
02:00	46,2	44,9	44,7	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9
02:30	46,2	44,9	44,7	44,9	44,7	44,9	44,9	44,7
03:00	46,2	44,9	44,7	44,7	44,7	44,9	44,7	44,7
03:30	46,2	44,7	44,9	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7
04:00	46,2	44,7	44,9	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7
04:30	46,2	44,7	44,9	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7
05:00	46,2	45,0	44,9	45,0	45,0	45,0	44,7	44,8
05:30	46,2	43,0	42,9	43,0	43,0	43,0	42,7	42,8
06:00	46,2	43,0	42,9	43,0	43,0	42,9	42,7	42,8
06:30	46,2	43,0	42,9	43,0	42,8	42,9	43,0	42,8
07:00	46,2	43,0	42,9	43,0	42,8	42,9	43,0	42,8
07:30	46,2	41,7	41,7	41,7	41,8	41,7	42,0	41,8
08:00	46,2	41,7	41,7	41,7	41,7	41,7	42,0	41,8
08:30	46,2	41,6	41,7	41,7	41,7	41,7	41,6	41,8
09:00	46,2	41,6	41,7	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6
09:30	46,2	41,6	41,7	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6
10:00	46,2	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6	41,6
10:30	46,2	40,8	40,9	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
11:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
11:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,7	40,8
12:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,7	40,8
13:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,7	40,8
13:30	46,2	40,3	40,2	40,2	40,2	40,3	40,1	40,2
14:00	46,2	43,2	43,1	43,1	43,1	43,2	43,0	43,1
14:30	46,2	43,8	43,7	43,7	43,7	43,8	43,6	43,8
15:00	46,2	43,8	43,7	43,7	43,7	43,8	43,6	43,8
15:30	46,2	43,8	43,7	43,7	43,7	43,8	43,6	43,8
16:00	46,2	43,8	43,7	43,7	43,7	43,8	43,6	43,8
16:30	46,2	45,2	45,1	45,1	45,1	45,2	45,0	45,2
17:00	46,2	45,5	45,4	45,5	45,4	45,4	45,1	45,2
17:30	46,2	45,5	45,4	45,5	45,4	45,4	45,1	45,2
18:00	46,2	45,5	45,4	45,5	45,4	45,4	45,4	45,2
18:30	46,2	45,5	45,2	45,4	45,4	45,4	45,4	45,2
19:00	46,2	45,5	45,2	45,2	45,4	45,4	45,4	45,2
19:30	46,2	45,5	45,2	45,2	45,4	45,4	45,4	45,2
20:00	46,2	45,5	45,2	45,2	45,4	45,4	45,4	45,2
20:30	46,2	45,2	45,2	45,4	45,2	45,2	45,2	45,2
21:00	46,2	45,2	45,2	45,4	45,2	45,2	45,2	45,2
21:30	46,2	45,2	45,4	45,4	45,2	45,2	45,2	45,4
22:00	46,2	45,2	45,4	45,4	45,2	45,4	45,4	45,4
22:30	46,2	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4
23:00	46,2	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4
23:30	46,2	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4
24:00	46,2	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4
Ngày [tr.kWh]		0,787	0,787	0,787	0,787	0,787	0,786	0,786

PHỤ LỤC:

- Căn cứ Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần thứ 40 đã được Công ty Điện lực Khánh Hòa phê duyệt;
- Căn cứ được sự cho phép của Cấp điều độ miền (*đối với các thiết bị thuộc quyền kiểm tra*);
- Căn cứ đánh giá an ninh hệ thống điện ngắn hạn và tình hình thực tế của hệ thống điện;

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 40/2025 như sau:

a) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện:

STT	ĐƠN VỊ QLVH	TÊN NHÀ MÁY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				TỔ MÁY, TUABINE, INVERTER/NHÀ MÁY	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Không										

b) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện 110kV:

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẢN CỘ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm	29/09/2025	16h00	30/09/2025	6h00	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm	Căng dây dẫn, lấy độ võng, sang dây về 1 phía từ trụ 54XDM đến trụ 33XDM, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.			X
2	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm	30/09/2025	16h00	01/10/2025	6h00	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm	Căng dây dẫn, lấy độ võng, sang dây về 1 phía từ trụ 54XDM đến trụ 30XDM, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.			X
3	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm	01/10/2025	16h00	02/10/2025	6h00	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm	Căng dây dẫn, lấy độ võng, sang dây về 1 phía từ trụ 54XDM đến trụ 30XDM, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.			X

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẢN CỘ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
4	Điều độ Khánh Hòa 1	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn lộ 171, 172 Tháp Chàm	02/10/2025	16h00	03/10/2025	6h00	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn lộ 171, 172 Tháp Chàm	Sang dây dẫn từ trụ 283hh qua trụ 80, thu hồi dây chống sét hiện hữu, kéo dây chống sét mới, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.			X
5	Điều độ Khánh Hòa 1	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn lộ 171, 172 Tháp Chàm	03/10/2025	16h00	04/10/2025	6h00	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn lộ 171, 172 Tháp Chàm	Sang dây dẫn từ trụ 283hh qua trụ 80, thu hồi dây chống sét hiện hữu, kéo dây chống sét mới, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.			X
6	Điều độ Khánh Hòa 1	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn lộ 171, 172 Tháp Chàm	04/10/2025	16h00	05/10/2025	6h00	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 – 171 Tháp Chàm; - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn lộ 171, 172 Tháp Chàm	Sang dây dẫn qua trụ 80, thu hồi dây chống sét hiện hữu, kéo dây chống sét mới, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.			X
7	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG.Hanbaram 2	05/10/2025	16h00	06/10/2025	6h00	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG.Hanbaram 2	Trụ 152, 153: Thi công dựng trụ, sang dây dẫn, sứ phụ kiện từ trụ hiện hữu qua trụ mới, tháo hạ và thu hồi trụ hiện hữu (trụ BTLT 233, 234), không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn.			X

c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
29/9/2025 Thứ hai	8:00	11:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Sơn máy biến áp ri sét và vệ sinh bảo trì, làm kín trạm biến áp, khắc phục tồn tại trạm ĐĐ VĨNH HẢI 7 ngăn ngừa sự cố (SCTX)	Tại trạm ĐĐ VĨNH HẢI 7	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO 473NH-7/385	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh	1
	14:00	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Sơn máy biến áp ri sét và vệ sinh bảo trì, làm kín trạm biến áp, khắc phục tồn tại trạm VĨNH HY 5 ngăn ngừa sự cố (SCTX)	Tại trạm VĨNH HY 5	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm VĨNH HY 5	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh, Trạm Kiểm lâm Thái An - Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Núi Chúa	2
	7:30	17:00	NP	Công ty TNHH tư vấn thiết kế điện Bách Khoa và Công ty Xây lắp số 2	Cải tạo lưới hạ áp trạm VẠN PHƯỚC 4 (ĐTXD)	Độc lưới trạm VẠN PHƯỚC 4	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm VẠN PHƯỚC 4	Một phần thôn Vạn Phước - xã Ninh Phước	207
	8:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, khắc phục đúc bê tông móng trụ trạm bị nứt tại trạm TÔM SƠN HẢI 13 (SCTX)	Tại trụ trạm TÔM SƠN HẢI 13	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 471NT1-7/95	Khách hàng: Võ Thành Long	1
30/9/2025 Thứ ba	7:15	12:00	PR	Đội TCXL & SCD/ TTTND Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp trạm PHƯỚC NHƠN 3 (SCL)	Tại trụ PNon 3/A08/A03	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm PHƯỚC NHƠN 3	Một phần thôn Phước Nhơn - xã Xuân Hải	132
	8:00	11:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Sơn máy biến áp ri sét và vệ sinh bảo trì, làm kín trạm biến áp, khắc phục tồn tại trạm MỸ HÒA 10 ngăn ngừa sự cố (SCTX)	Tại trụ trạm MỸ HÒA 10	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO 473NH-7/321	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh, Trạm Kiểm lâm Thái An - Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Núi Chúa	2

30/9/2025 Thứ ba	14:00	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Son máy biến áp ri sét và vệ sinh bảo trì, làm kín trạm biến áp, khắc phục tồn tại trạm ĐD VĨNH HẢI 5 ngăn ngừa sự cố (SCTX)	Tại trụ trạm ĐD VĨNH HẢI 5	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO 473NH-7/336	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh	1
	7:30	17:00	NH	Công ty Yên Ninh	Nâng cấp dây dẫn lên 3 pha, lắp đặt phụ kiện domino hạ áp thuộc trạm XÓM NẠI 1 (ĐTXD)	Lưới điện hạ áp trạm XÓM NẠI 1	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm XÓM NẠI 1	Một phần khu phố Khánh Sơn - phường Ninh Chữ	122
	7:30	17:00	NP	Công ty TNHH tư vấn thiết kế điện Bách Khoa và Công ty Xây lắp số 2	Cải tạo lưới hạ áp trạm THUẬN HÒA (ĐTXD)	Đọc lưới trạm THUẬN HÒA	Xã Ninh Phước	Cắt FCO 472TC-7/71	Một phần thôn Thuận Hòa - xã Ninh Phước	507
	6:15	17:45	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau LBS 477NS/60A tuyến 477NS sang nhận điện tuyến 476TC (khép vòng kín)			- Kiểm tra DS 475NS/477NS-1/67, LTD 475NS/ 477NS-7/67: Đang đóng;		
	6:30	17:30	NS	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: LBS 477NS/60A, LTD 477NS-1/60A		
	7:35	15:00	NS	Công ty XLĐ Hà Nội	Căng lại lưới điện trung áp mới cải tạo không đảm bảo vận hành an toàn (ĐTXD)	Tuyến 477NS: Tại khoảng trụ 475NS-477NS/44 - 475NS-477NS/45	Xã Ninh Sơn	- Cắt: MC 475 trạm 110kV Ninh Sơn, DS 475NS-7/01; - Kiểm tra LBS 473NS/475NS/02 đang cắt; - Cắt DS 473NS/475NS-1/02; - Kiểm tra REC 475NS/61 đang cắt; - Cắt DS 475NS-1/60; - Cắt: LBS 477NS/35, DS 477NS-1/34; - Kiểm tra LTD 477NS-1/60A đang cắt	Một phần thôn: Hạnh Trí 2, La Vang 2; thôn: Triệu Phong, Hạnh Trí 1 - xã Ninh Sơn	2.434

30/9/2025 Thứ ba	7:45	12:00	NS	Công ty Hữu Nhơn	Khắc phục LBFCO đầu nhánh và FCO trạm biến áp không đảm bảo vận hành an toàn (ĐT XD)	Tại trụ: 477NS/56/A01, 477NS/56/B02	Xã Ninh Sơn	Cắt và tháo kẹp hotline LBF 477NS-7/56/B01	Kết hợp công tác	
	8:00	11:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Khắc phục dây trung hòa lưới điện hạ áp trạm CỬA QUẢNG SƠN không đảm bảo vận hành an toàn (SCTX)	Tại trụ 475NS-477NS/52	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm CỬA QUẢNG SƠN	Kết hợp công tác	
	8:00	10:00	NS	Công ty Xây lắp Kỹ thuật Hạ tầng Pidi	Khắc phục trụ trạm biến áp nghiêng sau khi cải tạo tuyến 477NS (ĐT XD)	Tại trụ trạm HẠNH TRÍ 2	Xã Ninh Sơn	- Cắt FCO trạm HẠNH TRÍ 2; - Cắt FCO 477NS-7/50	Kết hợp công tác	
	10:00	14:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Kiểm định kỳ thiết bị trạm biến áp tuyến 477NS (SCTX)	Tại trụ trạm HẠNH TRÍ 2	Xã Ninh Sơn	- Cắt FCO trạm HẠNH TRÍ 2; - Cắt FCO 477NS-7/50	Kết hợp công tác	
01/10/2025 Thứ tư	7:30	10:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Son máy biến áp ri sét và vệ sinh bảo trì, làm kín trạm biến áp, khắc phục tồn tại trạm THÁI AN 8 ngăn ngừa sự cố (SCTX)	Tại trạm THÁI AN 8	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm THÁI AN 8	Một phần thôn Thái An - xã Vĩnh Hải	62
	14:00	16:30	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Son máy biến áp ri sét và vệ sinh bảo trì, làm kín trạm biến áp, khắc phục tồn tại trạm MỸ PHONG 3 ngăn ngừa sự cố (SCTX)	Tại trạm MỸ PHONG 3	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm MỸ PHONG 3	Một phần thôn Mỹ Phong - xã Thanh Hải; một phần thôn Mỹ Tường 2 - xã Vĩnh Hải	82
	7:30	17:00	NP	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế điện Bách Khoa và Công ty Xây lắp số 2	- Tách lưới hạ áp trạm PHƯỚC AN 1 qua trạm PHƯỚC AN 7. - Cải tạo lưới hạ áp trạm PHƯỚC AN 7. (ĐT XD)	- Tại trụ: PAn 1/B01/A02, PAn 1/B01/A04. - Dọc lưới hạ áp trạm PHƯỚC AN 7.	Xã Phước Hậu	Cắt FCO trạm: PHƯỚC AN 1, PHƯỚC AN 7	Một phần thôn Phước An - xã Phước Hậu	374

01/10/2025 Thứ tư	6:45	17:45	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 473NS/73 tuyến 473NS sang nhận điện tuyến 472NS (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 472NS/473NS-2/238/B75, LTD 472NS/473NS-7/238/B75: Đang đóng; - Đóng LBS 472NS/473NS/238/B75		
	7:00	17:30	NS	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: REC 473NS/73, DS 473NS-1/73		
	7:45	17:30	NS	Công ty Xây lắp Kỹ thuật Hạ tầng Pidi	Khắc phục các tồn tại lưới điện trung áp không đảm bảo an toàn sau khi cải tạo (ĐTXD)	Tuyến 473NS: Từ trụ 473NS/22 đến trụ 473NS/72	Xã: Ninh Sơn, Bác Ái	- Cắt: REC 473NS/20, LTD 473NS-1/20, LTD 473NS-7/20; - Kiểm tra LBS 472NS/473NS/149/19, DS 473NS-1/73: Đang cắt; - Cắt DS 472NS/473NS-1/149/19	Một phần thôn 5 - xã Ninh Sơn; thôn Mã Tiên - xã Bác Ái	110
02/10/2025 Thứ năm	7:00	12:00	PR	Đội TCXL & SCD/ TTTNĐ Ninh Thuận	Sang dây, thu hồi trụ hạ áp trạm TẦN TÀI (SCL)	Tại trụ TTài/A01/A04	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm TẦN TÀI	Một phần tổ dân phố 27 - phường Phan Rang	217
	7:00	11:15	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau LBS 474NH/125/B60 tuyến 479NH sang nhận điện tuyến 472NH (khép vòng kín)			- Kiểm tra DS 474NH/472NH-2/191/25/12 đang đóng; - Đóng LBS 474NH/472NH/191/25/12		
	7:15	11:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: LBS 474NH/125/B60, DS 474NH-7/125/B60		
	7:30	11:00	NH	Công ty Yên Ninh	Mở bọc trung áp lắp đặt phụ kiện đấu nối trạm biến áp VẤN SƠN 15 dự định di dời (ĐTXD)	Tại trụ 474NH/125/B39	Phường Ninh Chữ	- Kiểm tra DS 474NH-7/125/B60 đang cắt; - Sa thải tải từ DS 474NH-7/125/B60 đến DS 474NH-7/125/B34; - Cắt DS 474NH-7/125/B34	Một phần các khu phố: 2, 3, 4, 8, 11 và 12 - phường Ninh Chữ	2.233

02/10/2025 Thứ năm	7:30	17:00	NH	Công ty Yên Ninh	Di dời trạm VĂN SƠN 15 sang đầu nối tại trụ 474NH/125/B39 và tăng công suất trạm (ĐTXD)	Tại trụ 474NH/125/B39	Phường Ninh Chữ	Cắt và tháo hotline FCO trạm VĂN SƠN 15	Một phần khu phố: 2, 11 - phường Ninh Chữ	121
	7:30	9:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Thay 01 MBA 25kVA bị rỉ dầu thuộc trạm NAM CƯƠNG 4 (SCTX)	Tại trụ trạm NAM CƯƠNG 4	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm NAM CƯƠNG 4	Một phần thôn Nam Cương - xã Phước Dinh	25
	9:45	12:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Thay 01 MBA 25kVA bị rỉ dầu thuộc trạm NAM CƯƠNG 5 (SCTX)	Tại trụ trạm NAM CƯƠNG 5	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm NAM CƯƠNG 5	Một phần thôn Nam Cương - xã Phước Dinh	24
	13:30	16:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Thay 01 MBA 25kVA bị rỉ dầu thuộc trạm LA CHỮ 3 (SCTX)	Tại trụ trạm LA CHỮ 3	Xã Phước Hữu	Cắt FCO trạm LA CHỮ 3	Một phần thôn La Chữ - xã Phước Hữu	117
	7:30	12:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trụ trạm MT. THÁI THỊNH	Xã Thuận Nam	Cắt: LBS 473NT1/37/B131/02, LTD 473NT1-1/37/B131/02	Khách hàng: Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Công nghệ Xanh Nghệ An, Công ty TNHH Tư vấn Xây lắp Thái Thịnh	2
03/10/2025 Thứ sáu	7:00	17:00	PR	Đội TCXL & SCĐ/ TTTNĐ Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp trạm PHỦ HẢ 2 (SCL)	Tại trụ PHẢ 2/A05	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm PHỦ HẢ 2	Một phần tổ dân phố 17 - phường Phan Rang	160
	7:30	17:00	NH	Công ty Yên Ninh	Nâng cấp dây dẫn lên 3 pha, lắp đặt phụ kiện domino hạ áp thuộc trạm DƯ KHÁNH 1 (ĐTXD)	Lưới điện hạ áp trạm DƯ KHÁNH 1	Phường Ninh Chữ	Cắt LBF 472NH-7/117/01	Một phần khu phố Khánh Tân - phường Ninh Chữ	173
	7:30	11:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TU, TI trạm MT. THÀNH AN	Tại trạm MT. THÀNH AN	Xã Ninh Hải	Cắt LBFCO và tháo hotline trạm MT. THÀNH AN	Khách hàng: Công ty TNHH TMXDTH Thành An	1
	13:30	17:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TU, TI trạm MT. BÌNH QUAN	Tại trạm MT. BÌNH QUAN	Xã Ninh Hải	Cắt LBFCO và tháo hotline trạm MT. BÌNH QUAN	Khách hàng: Công ty TNHH Bình Quan Ninh Thuận	1

03/10/2025 Thứ sáu	7:30	11:15	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Tách một phần phụ tải trạm MỸ TUỜNG 13 sang trạm MỸ TUỜNG 20, vệ sinh, bảo trì làm kín trạm biến áp MỸ TUỜNG 13 (SCTX)	Lưới điện hạ áp trạm: MỸ TUỜNG 13, MỸ TUỜNG 20	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm MỸ TUỜNG 13	Một phần thôn Mỹ Tường 2 - xã Vĩnh Hải	89
	7:45	11:30	NH	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt FCO trạm MỸ TUỜNG 20	Trạm chưa có phụ tải	
	8:00	9:15	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm PHẠM THỊ NGHĨA	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 477NT1-7/95/67	Khách hàng: Phạm Thị Nghĩa	1
	9:30	11:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm TÔM ĐẶC THẮNG	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 477NT1-7/95/32	Khách hàng: Công ty Cổ phần Thủy sản Mũi Dinh	1
	13:45	15:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm NGUYỄN VĂN TÂM	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1-7/137	Khách hàng: Nguyễn Văn Tâm	1
	15:10	16:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm TRẦN VĂN DŨNG	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm TRẦN VĂN DŨNG	Khách hàng: Trần Văn Dũng	1
05/10/2025 Chủ nhật	7:15	17:15	NH	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Lắp phụ kiện sang dây hạ áp trạm NINH CHỮ 1 (SCL)	Từ trụ NChữ 1/B08 đến trụ NChữ 1/B03 đến trụ NChữ 1/B03/A05	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm NINH CHỮ 1	Một phần khu phố Ninh Chữ 2 - phường Ninh Chữ	129
	6:30	17:45	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 473NS/113/01 tuyến 473NS sang nhận điện tuyến 472NS (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 472NS/ 473NS-2/238/B75, LTD 472NS/473NS-7/238/B75: Đang đóng; - Đóng LBS 472NS/473NS/238/B75		
	6:45	17:30	NS	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt REC 473NS/113/01		
	7:35	17:30	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau DS 473NS-1/112 tuyến 473NS sang nhận điện tuyến 472NS			- Cắt: REC 473NS/73, DS 473NS-1/73; - Cắt DS 473NS-1/112	Xã: Bác Ái Đông, Bác Ái (trừ các thôn: Trà Co 1, Trà Co 2 và Mã Tiền) mất điện 2 lần: + Lần 1: Từ 7 giờ 35 đến 7 giờ 50. + Lần 2: Từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30.	3.477
	7:50	16:30	NS	Tổ quản lý kỹ thuật				Đóng REC 473NS/113/01		
	7:35	17:30	NS	Công ty Xây lắp Kỹ thuật Hạ tầng Pidi	Khắc phục các tồn tại lưới điện trung áp mới cải tạo (ĐT XD)	Tuyến 473NS: Từ trụ 473NS/74 đến trụ 473NS/111	Xã Bác Ái	- Cắt: REC 473NS/73, DS 473NS-1/73; - Kiểm tra DS 473NS-1/112 đang cắt	Thôn: Trà Co 1, Trà Co 2 - xã Bác Ái	317